

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: KINH TẾ QUỐC TẾ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Kinh tế quốc tế

Tiếng Anh: International Economics

2. Mã học phần: EC316

3. Thuộc khối kiến thức: Lựa chọn của ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Học phần Kinh tế quốc tế nghiên cứu mối quan hệ kinh tế giữa các quốc gia thông qua việc trao đổi hàng hóa, dịch vụ, nguồn lực kinh tế và tài chính tiền tệ. Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về kinh tế học quốc tế, bao gồm hai mảng kiến thức chính về thương mại quốc tế (chính sách thương mại, lý thuyết về thương mại) và tài chính quốc tế (di chuyển nguồn lực quốc tế, các vấn đề về tỷ giá, hệ thống tài chính quốc tế). Trên cơ sở đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức lý thuyết để tìm hiểu và giải thích các vấn đề về hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách thương mại của Việt Nam và thế giới.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thảo luận, bài tập: 30 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần lựa chọn của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: SV đã học hai học phần: Kinh tế vi mô (EC204) và Kinh tế vĩ mô (EC205)
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ của mỗi học phần.
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ 1 bài kiểm tra của mỗi học phần.
- Sinh viên phải có bài thi cuối kỳ của mỗi học phần.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức : Học phần nhằm cung cấp cho người học cơ sở lý luận về Kinh tế quốc tế gồm 2 mảng chính là thương mại và tài chính quốc tế làm cơ sở để sinh viên trình bày và vận dụng đúng các thuật ngữ kinh tế quốc tế trong các tình huống cụ thể, áp dụng được các mô hình lý thuyết để giải thích các vấn đề và xu hướng của hoạt động thương mại quốc tế. Học phần cũng nhằm mục tiêu trang bị kiến thức cần thiết để sinh viên phân tích được tác động và tổng hợp được vai trò của các chính sách thương mại đến lợi ích của các quốc gia khi tham gia vào thương mại quốc tế.
- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng tìm kiếm các thông tin và dữ liệu về kinh tế quốc tế, sử dụng một số công cụ toán học cơ bản như đồ thị, phương trình trong phân tích các vấn đề kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, học phần cũng hướng tới mục tiêu phát triển kỹ năng mềm của người học như kỹ năng làm việc nhóm trong việc trình bày và thảo luận một số vấn đề thực tế về kinh tế quốc tế.
- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp người học nhận thức đúng vai trò của Kinh tế quốc tế trong xu thế phát triển bền vững và hội nhập của một quốc gia. Từ đó, sinh viên sẽ phát triển sự ham thích tìm hiểu về các vấn đề kinh tế quốc tế và các vấn đề kinh tế liên quan cũng như sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tự học của bản thân.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Nhận biết các mảng, các hoạt động của kinh tế quốc tế.
- + CLO2: Vận dụng các kiến thức căn bản của toán và kinh tế học để phân tích kết quả nghiên cứu.
- + CLO3: Đưa ra đánh giá cá nhân (theo nhóm) về những vấn đề thuộc kinh tế quốc tế, từ đó có những nhận định về xu thế chính sách thương mại, tài chính quốc tế trên thế giới cũng như tại Việt Nam.

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Vận dụng nhuần nhuyễn được các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng phát triển bản thân.
- + CLO5: Thành thục trong kỹ năng phân tích số liệu, phân tích đồ thị, bảng biểu và trình bày kết quả nghiên cứu.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO6: Chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp.
- + CLO7: Yêu thích nghiên cứu Kinh tế quốc tế.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X
CLO2	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
CLO3	X	X		X		X		X	X	X	X	
CLO4					X	X		X				
CLO5		X	X	X	X	X	X		X			
CLO6										X	X	X
CLO7											X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<i>Chương 1: Giới thiệu kinh tế quốc tế và tổng quan nền kinh tế thế giới</i>	5	2	CLO 1_1 CLO 2_1 CLO 4_2	<u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng.		Tài liệu [1]- Chương 1 Tài liệu [3]- Chương 1

	<p>1.1. Giới thiệu về kinh tế quốc tế</p> <p>1.2. Quá trình hình thành và phát triển của nền kinh tế thế giới</p> <p>1.3. Xu thế lớn trong sự vận động của nền kinh tế thế giới</p> <p>1.4. Những vấn đề có tính chất toàn cầu</p>				<p>Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u> Thành lập nhóm. Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập nhóm: Phân tích những thuận lợi và khó khăn của nền kinh tế Việt Nam trong xu thế phát triển của nền kinh tế thế giới</p>	
Tuần 2	<p>1.5 Nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế</p> <p>Chương 2: Lý thuyết thương mại quốc tế</p> <p>2.1. Lý thuyết cổ điển về thương mại quốc tế</p>	1	4	<p>CLO 1_2 CLO 2_1 CLO 3_1 CLO 4_3 CLO 6_3 CLO 7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Đánh giá kết quả làm việc của các nhóm thông qua nghe thuyết trình</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3</p>
Tuần 3	<p>2.2. Lý thuyết chuẩn tắc về thương mại quốc tế</p> <p>2.3. Lý thuyết tân cổ điển về thương mại quốc tế (lý thuyết Heckscher-Ohlin hay mô hình H-O)</p>	4	3		<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao bài tập cho SV (bài tập tính toán và xác định lợi thế so sánh của một quốc gia)</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị thảo luận trên lớp về nội</p>	<p>Tài liệu [2]- Chương 4, Chương 5</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3,</p>

					dung “lợi thế so sánh của Việt Nam” Làm bài tập về nhà.		
Tuần 4	2.4 Lý thuyết mới về thương mại quốc tế. Chương 3: Chính sách thương mại quốc tế 3.1 Khái niệm và vai trò của chính sách thương mại quốc tế 3.2 Các công cụ và biện pháp chủ yếu của chính sách thương mại quốc tế	1 2	3	CLO 1_3 CLO 2_1 CLO 3_1 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng, Thảo luận về “Lợi thế so sánh của Việt Nam”, đánh giá phần làm việc trên lớp của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.	SV nhận đề của bài kiểm tra số 1 về nhà làm theo nhóm	Tài liệu [1]- Chương 3 Tài liệu [2]- Chương 9, Chương 10, Chương 11 Tài liệu [3]- Chương 2 và Chương 3
Tuần 5	3.3 Những xu thế cơ bản trong chính sách thương mại quốc tế	4	3		<u>GV:</u> Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV tìm hiểu về các công cụ chính sách thương mại quốc tế mà Việt Nam đã và đang áp dụng <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.		Tài liệu [4]- Chương 4
Tuần 6	Chương 3 (tiếp) Chương 4: Di chuyển	3	4	CLO 1_3 CLO 2_2	<u>GV:</u> Hướng dẫn sinh viên tiến hành thảo luận, nhận xét		

	<p><i>quốc tế các nguồn lực</i></p> <p>4.1. Khái niệm và đặc trưng của di chuyển quốc tế các nguồn lực</p> <p>4.2 Di chuyển quốc tế về vốn</p>			<p>CLO 3_1</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 6_3</p>	<p>kết quả làm việc của SV trên lớp;</p> <p>Hướng dẫn ôn tập kiểm tra quá trình.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 9, Chương 10 và Chương 11</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 5</p>
Tuần 7	<p>4.3 Di chuyển quốc tế về lao động</p>	3	4		<p><u>GV:</u> Thuyết giảng; Giao nhiệm vụ cho SV chuẩn bị cho thảo luận “vai trò của vốn FDI tại Việt Nam”; Cho SV làm bài kiểm tra quá trình.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p>	<p>Làm bài kiểm tra số 2 (1 tiết)</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 11</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 5</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 10</p>
Tuần 8	<p><i>Chương 4 (tiếp)</i></p> <p><i>Chương 5: Hệ thống tiền tệ quốc tế</i></p> <p>5.1. Hệ thống tiền tệ quốc tế là gì?</p> <p>5.2 Chế độ bản vị vàng</p> <p>5.3 Chế độ bản vị vàng hối đoái</p>	4	3	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 3_1</p> <p>CLO 4_4</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 6_3</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u> Thảo luận về “ vai trò của FDI tại Việt Nam”; công bố điểm của bài kiểm tra quá trình; giải đáp bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 19 và Chương 20</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 7</p>

Tuần 9	5.4 Hệ thống Bretton woods 5.5 Lĩnh vực tài chính – tiền tệ thời kỳ hậu Bretton woods Tổng kết môn học	2	4		<u>GV:</u> Thuyết giảng; Hướng dẫn SV thảo luận về “ Cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ 1997 và ảnh hưởng của nó đến Việt Nam”; Giao nhiệm vụ cho SV ôn tập cuối kỳ. · Tổng kết môn học. Công bố điểm quá trình của từng SV; giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm quá trình. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.		
-------------------	---	----------	----------	--	--	--	--

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì **n** nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X		X
2	Thuyết trình	X			X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X
4	Giải quyết vấn đề	X		X	X		X	X
5	Nghiên cứu tình huống	X		X	X	X	X	X
6	Tự nghiên cứu	X	X		X	X		
7	Làm bài tập	X	X			X		X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 60%

+ Hình thức thi: Bài thi tự luận

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Chuyên cần	X	X		X	X	X	X
2	Quá trình	X	X	X		X		
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X		X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] GS. TS Đỗ Đức Bình và PGS. TS Ngô Thị Tuyết Mai (2012), *Giáo trình kinh tế quốc tế*, NXB ĐH Kinh tế quốc dân.

Tài liệu tham khảo:

[2] Paul. R. Krugman et al, (2012), *International Economics: Theory and Policy*, Addison-Wesley, 9th edition

[3] Appleyard, Dennis R. (2010), *International Economics*, McGraw Hill Irwin

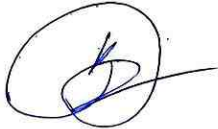
[4] Feenstra, Robert C. (2008), *International Economics*, Worth Publishers

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kinh tế học có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

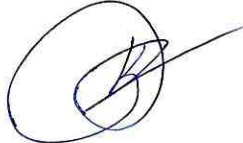
18. Ngày cập nhật đề cương: 25/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



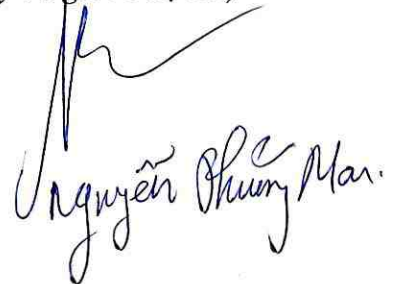
GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Phùng Mai.